

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST

Ngày: 29-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Thành Trưởng;

Ông: Phạm Minh Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Gia Lai tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2025/QĐST-HS, ngày 25 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

LÊ MINH N; sinh ngày 08 tháng 12 năm 1986, tại tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai); số Căn cước công dân/số định danh cá nhân: 052086009602; nơi cư trú: khu phố T, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là khu phố Trung Lương, phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: thợ sắt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: con ngoại hôn, chưa xác định; con bà: Lê Thị G (chết); vợ, con: chưa có; tiền án: chưa; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 đến nay, “Có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông: Nguyễn C, sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

2. Ông: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

3. Nguyễn Quốc T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài

Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

4. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

5. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

6. Nguyễn Trọng H, sinh năm 2008; nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

7. Nguyễn Quốc N, sinh năm 2012; nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quốc T và Nguyễn Trọng H: Ông Nguyễn C, sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

2. Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quốc N: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1989 (cha ruột); nơi cư trú: Thôn P, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai); “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 4 năm 2025, Lê Minh N đến nhà Nguyễn Quốc T ở thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) để làm cửa sắt. Trong quá trình làm cửa sắt, Nguyễn Quốc T hứa hẹn khi nào N muốn sử dụng ma túy thì sẽ cho ma túy để sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 10/4/2025, do muốn sử dụng ma túy nên Nhân điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1 - 292.49 của Nguyễn Thị L (sinh năm 1975 ở khu phố Trung Lương, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nay là khu phố Trung Lương, phường Bồng Sơn, tỉnh Gia Lai) đến nhà Nguyễn Quốc T để hỏi xin ma túy. Khi đến nơi, Lê Minh N dựng xe mô tô rồi đi bộ đến hàng rào bằng bê tông có những lỗ thông gió, thấy có một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) nói “Em N làm cửa sắt đây, có ma túy không cho em tếp” thì người đàn ông trả lời “Ờ”. Sau đó, người đàn ông này thò tay từ bên trong nhà qua lỗ thông gió đưa cho N 01 gói nilon hàn kín, kích thước (4x1) cm bên trong có chứa ma túy. Sau khi nhận được gói ma túy, Nhân cất giấu vào túi quần và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1 - 292.49 đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/4/2025, khi N điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) thì bị lực lượng cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật có liên quan.

Kết quả test nhanh vào ngày 10/4/2025 đối với Lê Minh N dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Về vật chứng của vụ án: Tạm giữ 01 (một) gói nilon hàn kín, kích thước (4x1) cm, bên trong chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77C1-292.49, nhãn hiệu Honda, số loại AirBlade, màu sơn trắng đỏ đen, số máy: F46E-7005110, số khung: 16EZ-305080. Ngày 16/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77C1-292.49, nhãn hiệu Honda, số loại AirBlade, màu sơn trắng đỏ đen, số máy: F46E-7005110, số khung: 16EZ-305080.

Kết luận giám định số 138/KL-KTHS, ngày 14/4/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai) kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A) đựng bên trong 01 (một) gói nilon hàn kín, kích thước (4x1) cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2116 gam là (loại): Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSKV5, ngày 09/9/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Minh N, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra bị cáo Lê Minh N thừa nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Minh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Minh N từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/4/2025.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 138/KL-KTHS dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký của Thân Trọng Tuấn, Phan Quang Tú, Đoàn Hoài Phi. Bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và 0,1497 gam mẫu A còn lại sau giám định.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Minh N: Bị cáo biết việc sử dụng ma túy là có tác hại và vi phạm pháp luật, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Quốc H, Nguyễn Quốc T1, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Trọng H; Nguyễn Quốc T3; Nguyễn C vắng mặt lần thứ 02 không có lý do nhưng trong quá trình điều tra những người này đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Gia Lai, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 10/4/2025, với vật chứng được thu giữ tại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/4/2025, tại thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) Lê Minh N đã có hành vi tàng trữ 0,2116 gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Gia Lai truy tố hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Lê Minh N là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự an toàn tại địa phương. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội; bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, thể hiện thái độ thiếu ý thức, xem thường pháp luật. Nên, cần phải xử mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 77C1-292.49, nhãn hiệu

Honda, số loại AirBlade, màu sơn trắng đỏ đen, số máy: F46E-7005110, số khung: 16EZ-305080 cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6.2] Đối với 01 (một) phong bì số 138/KL-KTHS dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký của Thân Trọng T, Phan Quang T, Đoàn Hoài P. Bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định: Vô, bao bì đựng mẫu vật và 0,1497 gam mẫu A còn lại sau giám định. Đây là vật chứng của vụ án là loại ma túy nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

[7.1] Đối với nguồn gốc ma túy, Lê Minh N khai nhận đến nhà của Nguyễn Quốc T ở thôn Phú Văn, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định (nay là thôn Phú Văn, xã Vạn Đức, tỉnh Gia Lai) để hỏi xin ma túy. Qua xác minh ngôi nhà này là của hộ gia đình ông Nguyễn C và các thành viên Nguyễn Quốc H, Nguyễn Quốc T1, Nguyễn Quốc N, Nguyễn Quốc T2, Nguyễn Quốc T3, Nguyễn Trọng H. Tuy nhiên, qua làm việc những người này đều không biết và không có ai đến nhà hỏi xin ma túy vào đêm ngày 10/4/2025 nên không có căn cứ để xử lý.

[7.2] Đối với kết quả test nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Minh N: dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Trong quá trình điều tra, N khai nhận: vào khoảng đầu tháng 4 năm 2025, có đặt mua qua mạng xã hội Facebook 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và đến ngày 08/4/2025 thì sử dụng số ma túy này. Sau đó, N không liên lạc nữa và đã xóa tài khoản Facebook này nên không biết nhân thân, lai lịch người bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không thể tiến hành điều tra, xác minh.

[7.3] Đối với Nguyễn Thị L là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 77C1-292.49; tuy nhiên, việc Lê Minh N sử dụng xe mô tô để đi lấy ma túy nhằm mục đích để sử dụng nhưng Nguyễn Thị L không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Gia Lai xử phạt bị cáo hình phạt tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Minh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Minh N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Lê Minh N 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10 tháng 4 năm 2025.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 138/KL-KTHS dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Định”, chữ ký của Thân Trọng Tuấn, Phan Quang Tú, Đoàn Hoài Phi. Bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định: Vô, bao bì đựng mẫu vật và 0,1497 gam mẫu A còn lại sau giám định.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/9/2025, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Minh N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/9/2025); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
(*Phòng Giám đốc, kiểm tra, TT & THA*);
- Viện KSND tỉnh Gia Lai;
- Viện KSND khu vực 5 - Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 5 - Gia Lai;
- Phân trại tạm giam khu vực Hoài Nhơn;
- Bị cáo Nhân; người có QLNVLQ;
- Lưu HSPA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Giàu